

**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 461 /BNV-CCHC

V/v xây dựng báo cáo tổng kết thực hiện  
Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X về CCHC

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2017

Kính gửi: Các tỉnh ủy, thành ủy

Thực hiện thông báo của Ban Chỉ đạo Đề án Trung ương 6 về việc báo cáo tổng kết đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tại Công văn số 01-CV/BCSD ngày 09/12/2016, ngày 06 tháng 01 năm 2017, Ban Cán sự đảng Chính phủ đã có Công văn số 1199-CV/BCSDCP giao Bộ Nội vụ chủ trì xây dựng các báo cáo:

- Báo cáo về tổng kết đánh giá các Nghị quyết của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- Báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TW Hội nghị Trung ương 5 Khóa X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

Để triển khai thực hiện nội dung trên, Bộ Nội vụ đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy tiến hành xây dựng báo cáo tổng kết Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước theo Đề cương tổng kết kèm theo Công văn này.

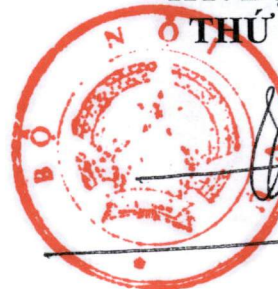
Báo cáo đề nghị gửi về Bộ Nội vụ trước ngày 27 tháng 02 năm 2017 để tổng hợp, trình Ban Cán sự đảng Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

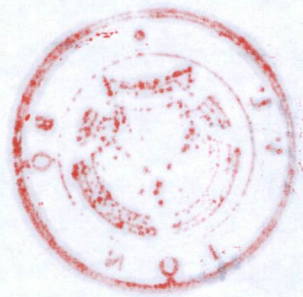
- Như trên;
- Ban Cán sự đảng Chính phủ (để b/c);
- Các đ/c thành viên BCS đảng Bộ;
- Các Vụ của Bộ Nội vụ: CCHC; TCBC, CCVC, TH, CQDP;
- Lưu: VT, CCHC.

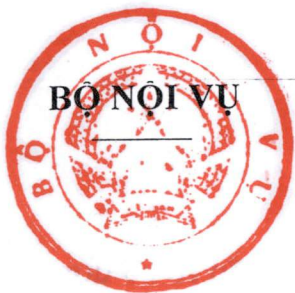
**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Trọng Thừa**





## ĐỀ CƯƠNG

**Báo cáo tổng kết triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 01/8/2007  
Hội nghị lần thứ Năm, Ban Chấp hành Trung ương Khóa X về đẩy mạnh cải  
cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước của  
các tỉnh ủy, thành ủy**

*(Kèm theo Công văn số: 461/BNV-CCHC ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Bộ Nội vụ)*

### Phần thứ nhất

## TỔNG KẾT VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI GIAI ĐOẠN 2007-2016

#### 1. Phổ biến, quán triệt Nghị quyết

- Tình hình tổ chức học tập, phổ biến và quán triệt Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X về cải cách hành chính), Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X về cải cách hành chính và các văn bản quan trọng khác có liên quan (số lượng các lớp học Nghị quyết, số lượng và số lượt cán bộ, đảng viên tham gia).

- Đánh giá về mức độ nhận thức chấp hành triển khai thực hiện sau học tập, quán triệt của lãnh đạo cấp ủy các cấp và mỗi cán bộ, đảng viên công chức trong các cơ quan, đơn vị đối với công tác cải cách hành chính.

- Ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương của tổ chức đảng và đảng viên về cải cách hành chính.

#### 2. Thông qua Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch triển khai

- Công tác xây dựng Chương trình, Kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X về cải cách hành chính.

- Các văn bản khác liên quan đến việc triển khai, thực hiện Chương trình, Kế hoạch.

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X về cải cách hành chính và Chương trình, Kế hoạch.

- Mức độ thiết thực, cụ thể, rõ trách nhiệm, rõ thời gian của các chương trình, kế hoạch.

- Công tác chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết trong từng giai đoạn cụ thể.



### **3. Kiểm tra việc thực hiện**

- Việc xây dựng kế hoạch kiểm tra.
- Kết quả và mức độ thực hiện.
- Số lượng các lần tổ chức đoàn đi kiểm tra trong đó nêu rõ số đơn vị được kiểm tra.
- Những vấn đề lớn đã phát hiện và xử lý sau kiểm tra.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2007-2016**

Bám sát các mục tiêu, quan điểm, yêu cầu và chủ trương, giải pháp về cải cách hành chính, nêu rõ kết quả đạt được, những nội dung và mục tiêu đạt được, mức độ đạt được cụ thể trên các nội dung sau đây:

### **1. Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính**

#### **2. Về thực hiện đồng bộ cải cách hành chính với cải cách lập pháp, cải cách tư pháp**

#### **3. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế**

a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.

b) Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của địa phương.

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương.

#### **4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính**

a) Thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của Chính phủ, các bộ, ngành.

b) Kiểm soát thủ tục hành chính

- Kiểm soát việc ban hành mới các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương;

- Về rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính;

- Về công khai thủ tục hành chính.

c) Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

#### **5. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước**

a) Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của UBND và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện

b) Đánh giá mô hình tổ chức và chất lượng hoạt động của chính quyền địa phương

- Về mô hình tổ chức cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện;
- Về mô hình chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn;
- Về thí điểm việc không tổ chức hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;
- Về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và chế độ thủ trưởng trong các cơ quan hành chính;
- Về thí điểm việc nhân dân bầu trực tiếp chủ tịch ủy ban nhân dân xã, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp quyết định phê chuẩn.

c) Về phân cấp quản lý

Nêu cụ thể tình hình thực hiện các quy định phân cấp tại địa phương; công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp; việc xử lý các vấn đề phân cấp sau kiểm tra.

d) Cải cách và triển khai trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công.

**6. Tiếp tục cải cách chế độ công vụ, công chức**

a) Kết quả triển khai và thực hiện các nội dung về cải cách chế độ công vụ, công chức.

b) Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức.

c) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

d) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Tình hình thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của tỉnh. Trong đó, nêu rõ kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được phê duyệt.

đ) Về đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức

- Việc thực hiện thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh;
- Thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức vụ Giám đốc sở và tương đương trở xuống;
- Chính sách thu hút người tài vào bộ máy hành chính của địa phương.

e) Về công chức cấp xã.

**7. Cải cách tài chính công**

a) Tình hình triển khai các chính sách cải cách về thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công và các chính sách an sinh xã hội.

b) Thực hiện đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước của địa phương.

c) Thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập

- Về thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan hành chính nhà nước;

- Về thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

d) Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực chăm lo phát triển giáo dục và đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình, thể dục, thể thao tại địa phương.

### **8. Về hiện đại hóa hành chính**

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương.

b) Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính.

c) Tình hình triển khai xây dựng trụ sở cơ quan hành chính ở địa phương.

### **9. Giải quyết tốt mối quan hệ giữa cơ quan hành chính với nhân dân, huy động sự tham gia của người dân, tổ chức vào hoạt động quản lý của cơ quan hành chính nhà nước**

- Việc xây dựng và đưa vào thực hiện các quy định về quyền được thông tin của người dân.

- Về việc xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức trong quá trình quản lý hành chính.

- Về việc tạo lập cơ sở pháp luật nhằm bảo đảm quyền giám sát trực tiếp của nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính.

- Về xây dựng các quy định về chế độ công khai thẩm quyền và trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức.

### **10. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên đối với công tác cải cách hành chính.**

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những kết quả tích cực đã đạt được**

### **2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

Chỉ rõ những mục tiêu, nội dung trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác cải cách hành chính không đạt được hoặc đạt được ở mức độ thấp.

### **3. Những bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa X về cải cách hành chính**

## **Phần thứ hai**

## **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

### **1. Về nội dung tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính**

**2. Mục tiêu, kết quả dự kiến của Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn tiếp theo**

- Mục tiêu chung
- Các mục tiêu cụ thể
- Các kết quả, sản phẩm

**3. Các giải pháp bảo đảm thực hiện chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn tiếp theo**

**4. Tổ chức thực hiện**

Phân công trách nhiệm triển khai.

**Phần thứ ba**

**NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Kiến nghị với Trung ương Đảng, Chính phủ về nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Nghị quyết của Trung ương về cải cách hành chính, các quy định, chế độ, chính sách, pháp luật cho phù hợp với thực tế để đẩy mạnh cải cách hành chính trong thời gian tới.

2. Đề xuất các biện pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng các cấp và kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan hành chính nhà nước để thực hiện tốt hơn nữa các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước trong giai đoạn tới.

3. Những kiến nghị, đề xuất khác./.

**PHỤ LỤC KÈM THEO**

